

TÊN CÔNG TY
Công Ty Cổ Phần Dược
Đồng Nai

Số : 1706/CV.CT.CP
V/v : Công bố biên bản, nghị
quyết ĐHĐCĐ năm 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội

Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI

Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI

Trụ sở chính: 221B.Phạm Văn Thuận, Phường Tân Tiến, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0613.822591-823107 (106)

Fax: 0613.821608 - 818300

Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Thị Thanh Thùy

Địa chỉ: 73/TG, ấp Thanh Hóa, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng):- ĐTDD : 0363261224

Fax: 0251.821608

Mã chứng khoán : DPP

Sàn giao dịch : UPCOM

Nội dung thông tin công bố:

Công Ty CP Dược Đồng Nai Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 18/05/2020 thông báo Biên bản và nghị quyết

Địa chỉ website đăng tải thông tin : www.donaipharm.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 18 tháng 05 năm 2020

Người thực hiện công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Thanh Thùy

Tổng Giám Đốc/ Giám đốc Công Ty

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Đỗ Thị Nga

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI
221B, Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT: 0251.3822218 - 3822296. Fax: 0251.3821608
Mã số doanh nghiệp: 3600248086
Email: donai_pharm@yahoo.com Website: www.donaipharm.com.vn

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
Ngày 18 tháng 5 năm 2020,

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai;
- Căn cứ đề nghị của Hội đồng quản trị Công ty.
- Hôm nay, từ 8 giờ 30 đến 11 giờ 30 ngày 18 tháng 5 năm 2020 Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai, địa chỉ số 221B, Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Chúng tôi, các cổ đông/Đại diện Cổ đông Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai đã tiến hành Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 tại Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai (địa chỉ số 221B, Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

Đại hội đã tiến hành kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự đại hội như sau:
Tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai là 3.000.010 cổ phần.
Số Cổ đông/Đại diện Cổ đông có mặt hợp lệ 15 Cổ đông, nắm giữ 2.453.143 cổ phần (Hai triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn một trăm bốn mươi ba cổ phần), chiếm tỷ lệ 81,77 % tổng số cổ phần, trong đó cổ phần phổ thông 2.453.143 cổ phần (Hai triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn một trăm bốn mươi ba cổ phần), chiếm tỷ lệ 81,77 % tổng số cổ phần phổ thông. Gồm các cổ đông theo danh sách đính kèm.

Số cổ đông vắng mặt 131 cổ đông, nắm giữ 546.867 cổ phần (Năm trăm bốn mươi sáu nghìn tám trăm sáu mươi bảy cổ phần), chiếm 18,23% tổng số cổ phần, trong đó cổ phần phổ thông 546.867 cổ phần (Năm trăm bốn mươi sáu nghìn tám trăm sáu mươi bảy cổ phần), chiếm 18,23% tổng số cổ phần phổ thông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ tổ chức - hoạt động Công ty thì cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai năm 2020 ngày 18 tháng 5 năm 2020 là hợp pháp và hợp lệ,

Thành phần,

Đại hội thống nhất 100% bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm có,

- Ông Nguyễn Cao Nhơn : Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dược Đồng Nai
- Bà Đỗ Thị Nga : Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dược Đồng Nai
- Ông Nguyễn Hiếu Lộc : Thành viên HĐQT Công ty CP Dược Đồng Nai

Đại hội thống nhất 100% bầu Ban Thư ký Đại hội gồm có,

- Ông Nguyễn Văn Khoa : Phụ trách Quản trị Công ty
- Bà Trần Thị Mỹ Lệ : Thành viên Ban kiểm soát



Đại hội thống nhất 100% bầu Ban Bầu cử và Kiểm phiếu

- Bà Nguyễn Thị Thùy Vân : Thành viên HĐQT làm Trưởng ban
- Bà Phạm Thị Thanh Thùy : Kế toán trưởng Công ty CP Dược Đồng Nai
- Bà Mai Thị Thế : Thành viên Ban kiểm soát

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Đại hội đã biểu quyết 100% thống nhất thông qua chương trình đại hội với nội dung chính như sau,

1. Báo cáo Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội;
2. Thông qua Chương trình làm việc và Quy chế làm việc của Đại hội;
3. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020;
4. Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020;
5. Báo cáo tài chính – Doanh thu – Lợi nhuận năm 2019;
6. Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2019;
7. Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị
 - Trình Đại hội thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2016 – 2020);
 - Hướng dẫn ghi phiếu và bỏ phiếu bầu cử;
 - Đại hội tiến hành bầu cử. Cổ đông thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu
 - Kiểm phiếu
8. Đại hội thảo luận và thông qua các tờ trình:
 - Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán
 - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS năm 2019, kế hoạch năm 2020
 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
 - Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2020
 - Thù lao HĐQT, BKS và phụ trách quản trị Công ty
 - Tờ trình Mức chi thưởng cho HĐQT, BKS, Quản trị Công ty và Ban điều hành năm 2019. Mức chi thưởng không quá 20% của phần lợi nhuận vượt kế hoạch, cụ thể do HĐQT quyết định.
 - Tờ trình về việc sử dụng số vốn còn lại 165.000.000 đồng của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đầu tư thiết bị sản xuất.
 - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ
 - Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT ký kết các hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính năm gần nhất
9. Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT
10. Thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội

III. CÁC VẤN ĐỀ THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT, KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua tờ trình về Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng năm 2020

Bà Đỗ Thị Nga trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2020

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết như sau,

• Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

• Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.

• Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.

2. Thông qua tờ trình về Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động Hội đồng quản trị năm 2020

Ông Nguyễn Cao Nhơn trình bày nội dung báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động Hội đồng quản trị năm 2020.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết như sau,

• Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

• Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.

• Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.

3. Thông qua tờ trình về báo cáo tài chính – Doanh thu – Lợi nhuận năm 2019

- Bà Phạm Thị Thanh Thùy trình bày nội dung Báo cáo Tài chính – Doanh thu – Lợi nhuận năm 2019,

▫ Tổng doanh thu 279.311.043.669 đồng

▫ Lợi nhuận trước thuế 7.219.918.471 đồng

▫ Lợi nhuận sau thuế 5.794.975.741 đồng

▫ Lợi nhuận năm 2018 chuyển sang 819.524.435 đồng

• Trích các quỹ 25 % 1.448.743.935 đồng

Trong đó: ° Quỹ đầu tư phát triển (10 %) 579.497.574 đồng

° Quỹ phúc lợi (10%) 579.497.574 đồng

° Quỹ khen thưởng (5 %) 289.748.787 đồng

▫ Lợi nhuận còn lại sau khi trích 3 quỹ 4.346.231.806 đồng

• Tổng lợi nhuận để chia cổ tức 5.165.756.241 đồng

• Chia cổ tức năm 2019 (1.400đ/1CP = 14%) 4.200.014.000 đồng

▫ Thưởng phần lợi nhuận vượt kế hoạch 20% năm 2019 43.983.694 đồng

▫ Lợi nhuận còn lại 921.758.547 đồng

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết như sau,

• Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

• Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.

• Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.

4. Thông qua tờ trình về Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019

Ông Tăng Trần Tấn Khải trình bày nội dung Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2019.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết như sau,

• Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

• Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.

• Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.

5. Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai nhiệm kỳ III (2016-2020)

Ông Nguyễn Cao Nhơn thông qua tờ trình giới thiệu nhân sự bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2016-2020)

* Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị số lượng 01 người,

1. Ông Quách Trọng Nguyên

Đại hội đồng cổ đông nhất trí với danh sách như trên

• Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

• Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.

• Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.

- Bà Nguyễn Thị Thùy Vân Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn ghi phiếu bầu cử.

Đại hội tiến hành bầu cử. Cổ đông thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu

Công bố kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông Quách Trọng Nguyên 2.453.143 cổ phiếu, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh và chia cổ tức năm 2020

* **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

▣ Tổng doanh thu: 300 tỷ đồng

▣ Tổng lợi nhuận sau thuế: 6,4 tỷ đồng

▣ Tỷ lệ chia cổ tức $\geq 12\%$ /Vốn điều lệ.

Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết như sau,

• Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

• Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.

• Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.

7. Thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

• Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

• Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.

• Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.

8. Thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát - Phụ trách Quản trị Công ty năm 2019 và tờ trình về mức thù lao Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát - Phụ trách Quản trị Công ty năm 2020

- Quyết toán mức chi thù lao thực tế của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Phụ trách Quản trị Công ty năm 2019, cụ thể

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị (01 người): 5.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên Hội đồng quản trị (04 người): 3.000.000 đồng/người/tháng

+ Trưởng Ban kiểm soát (01 người): 2.000.000 đồng/người/tháng

+ Phụ trách Quản trị Công ty (01 người): 2.000.000 đồng/người/tháng

- + Thành viên Ban Kiểm soát (02 người): 1.000.000 đồng/người/tháng
- Đại hội biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết như sau,
 - Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.
- Mức chi thù lao năm 2020 cho Hội đồng quản trị (05 người), cụ thể:
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị (01 người): 5.000.000 đồng/người/tháng.
 - + Thành viên Hội đồng quản trị (04 người): 3.000.000 đồng/người/tháng
 - + Trưởng Ban kiểm soát (01 người): 2.000.000 đồng/người/tháng
 - + Phụ trách Quản trị Công ty (01 người): 2.000.000 đồng/người/tháng
 - + Thành viên ban kiểm soát (02 người): 1.000.000 đồng/người/tháng
- Mức chi thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phụ trách Quản trị Công ty và Ban Điều hành năm 2020: Mức chi thưởng không quá 20% của phần lợi nhuận vượt kế hoạch do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

9. Thông qua tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ

- Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.

10. Thông qua tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất

- Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.

11. Thông qua tờ trình về việc sử dụng số vốn còn lại 165.000.000 đồng của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đầu tư thiết bị sản xuất.

- Tổng số phiếu tán thành 15 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 2.453.143 cổ phần chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: 00 phiếu.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 phiếu.

*** Ý KIẾN CỔ ĐÔNG**

+ Cổ đông Nguyễn Văn Phước, các báo cáo của Ban Điều hành và Hội đồng quản trị đã đánh giá xác thực.

Kế hoạch năm 2020: một số vấn đề còn tồn tại nhiều năm chưa triển khai được,

- Chuyển đổi công năng khu văn phòng Công ty, nên chuyển đổi theo ngành nghề phù hợp sẽ thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Dự án đầu tư nhà máy GMP-EU, Hội đồng quản trị chọn đối tác lập dự án, chọn địa điểm để di dời.



+ Cổ đông Bùi Thị Hồng Dung: thị trường thuốc hiện nay gặp nhiều khó khăn, khó cạnh tranh do các trình dược bán hàng không có hóa đơn. Công ty bán hàng phải theo quy định về thuế nên mất nhiều khách hàng, thị trường bị thu hẹp.

+ Cổ đông: Mai Thị Thê, kiểm nghiệm sản phẩm đề nghị đầu tư thêm trang thiết bị cho công tác kiểm tra chất lượng.

*** Ý KIẾN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

• Ông Nguyễn Cao Nhơn giải trình một số ý kiến của Cổ đông

- Chuyên đổi công năng khu văn phòng, có kế hoạch chuyên đổi làm kho bảo quản, kho trữ lạnh. Phân phối thuốc và vacin phải bảo quản ở điều kiện lạnh.

- Nhân sự: Thiếu nhân sự dược, dược sỹ phụ trách về chuyên môn, kỹ thuật, Công ty có kế hoạch tuyển dụng đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Quy định ngành ngày càng chặt chẽ, thị trường cạnh tranh khốc liệt, nguyên liệu thiếu, sau khi xảy ra dịch CoVid-19 còn khó khăn hơn về nguyên liệu, đây là một rủi ro, Hội đồng quản trị ghi nhận và tìm giải pháp.

- Chất lượng: theo quy định của ngành thì các công ty dược hoạt động phải có giấy chứng nhận GSP, GDP, GMP. Công ty đã được cấp các giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh GDP, GSP, GMP trong năm 2020 tiếp tục duy trì trong thời gian tới.

*** Thông qua nội dung biên bản Đại hội**

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 18 tháng 5 năm 2020 được lập xong hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, đã được Ban Thư ký ghi và đọc lại cho toàn thể cổ đông Công ty có mặt cùng nghe.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua toàn văn nội dung Biên bản họp.

Chủ tọa Đoàn và Ban Thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản này, nếu sai chúng tôi sẽ tự chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Biên bản này được lập thành 06 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

BAN THƯ KÝ

CHỦ TỌA



Nguyễn Văn Khoa



Trần Thị Mỹ Lệ



Nguyễn Cao Nhơn

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI
Ngày 18 tháng 5 năm 2020

-----***-----

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ Nghĩa Việt Nam ban hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức - Hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai, ngày 18 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đã thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty cổ phần Dược Đồng Nai đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng doanh thu	279.311.043.669
2	Lợi nhuận trước thuế	7.219.918.471
3	Trích các quỹ 25%	1.448.743.935
	+ Quỹ đầu tư phát triển (10 %)	579.497.574
	+ Quỹ phúc lợi (10%)	579.497.574
	+ Quỹ khen thưởng (5 %)	289.748.787
4	Chia cổ tức năm 2019 14%/VĐL (1.400đ/1CP)	4.200.014.000

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ, năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ năm 2020;
4. Thông qua Báo cáo thẩm định hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban kiểm soát.
5. Thông qua việc Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Phạm Thứ Triệu kể từ ngày 18/5/2020 theo đơn xin từ nhiệm ngày 05/11/2019 và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai nhiệm kỳ III (2016 – 2020) là ông Quách Trọng Nguyên.
6. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:
 - Doanh thu: 300 tỷ đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: 6,4 tỷ đồng
 - Cổ tức: tối thiểu là 12%/Vốn điều lệ
7. Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai.

8. Thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách quản trị Công ty năm 2019.

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị (01 người): 5.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thành viên Hội đồng quản trị (04 người): 3.000.000 đồng/người/tháng
- + Trưởng Ban kiểm soát (01 người): 2.000.000 đồng/người/tháng
- + Phụ trách quản trị Công ty (01 người): 2.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên ban kiểm soát (02 người): 1.000.000 đồng/người/tháng

▫ Kế hoạch chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị Công ty năm 2020:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị (01 người): 5.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thành viên Hội đồng quản trị (04 người): 3.000.000 đồng/người/tháng
- + Trưởng Ban kiểm soát (01 người): 2.000.000 đồng/người/tháng
- + Phụ trách quản trị Công ty (01 người): 2.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên ban kiểm soát (02 người): 1.000.000 đồng/người/tháng

▫ Mức chi thường cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phụ trách Quản trị Công ty và Ban Điều hành năm 2020: Mức chi thường không quá 20% của phần lợi nhuận vượt kế hoạch do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

9. Thông qua tờ trình về việc sử dụng số vốn còn lại 165.000.000 đồng của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đầu tư thiết bị sản xuất, số tiền này đầu tư còn thiếu sẽ bổ sung từ nguồn khác.

10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai (chi tiết theo Điều lệ đính kèm).

11. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị ký kết các hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung nêu trong Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Ban kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai biểu quyết thông qua theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu Công ty.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI
CHỦ TỊCH HĐQT-CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Cao Nhơn

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020**



DONAIPHARM

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2019



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI
(Thời gian: buổi sáng ngày 18 tháng 5 năm 2020)

NỘI DUNG	THỰC HIỆN
Đón tiếp Đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu	Ban tổ chức
Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự	Ban tổ chức
Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiên hành Đại hội	Ban kiểm tra
Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Bầu cử và Kiểm phiếu	Ban tổ chức
- Thông qua chương trình làm việc của Đại hội - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	Đoàn Chủ tịch
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 - phương hướng năm 2020.	Đoàn Chủ tịch
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 – Phương hướng nhiệm vụ năm 2020	Đoàn Chủ tịch
- Báo cáo tài chính – Doanh thu – Lợi nhuận năm 2019	Phòng KTTC
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.	Ban kiểm soát
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT Thông qua tờ trình về bầu bổ sung thành viên HĐQT Báo cáo tóm tắt lý lịch ứng viên Đại hội tiến hành bầu cử	Đoàn Chủ tịch
Nghỉ giải lao	
Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT	Ban bầu cử
Đại hội thảo luận và thông qua các tờ trình 1- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2- Kết quả SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2019 3- Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS năm 2019, kế hoạch năm 2020 4- Kế hoạch SXKD năm 2020 5- Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 6- Thù lao HĐQT, BKS và Quản trị Công ty năm 2019, kế hoạch năm 2020 7- Sử dụng số vốn còn lại của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đầu tư thiết bị sản xuất 8- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty 9- Về việc ủy quyền cho HĐQT ký kết các hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.	Đoàn Chủ tịch
Thông qua Nghị quyết Đại hội	Đoàn Thư ký
Bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch

BAN TỔ CHỨC



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI

221B, Phạm văn Thuận, phường Tân Tiến,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

ĐT: 0251.3822218 - 3822592. Fax: 0251.3821608

Email: donai_pharm@yahoo.com

Website: www.donaipharm.com

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI NĂM 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 tại Điều 141. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông.

Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 lúc 8 giờ 30, ngày 18 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai (số 221B, Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

- Theo danh sách Cổ đông được mời tham dự đại hội (Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt danh sách ngày 25/3/2020)

Danh sách cổ đông có 146 người đại diện 3.000.010 cổ phần;

- Có mặt tại đại hội:

Tham dự Đại hội hôm nay tổng số có tất cả 15 Cổ đông và đại diện ủy quyền 2.453.143 cổ phần, chiếm 81,77 % trên tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai, lớn hơn 51% số cổ phần của Công ty, như vậy có đủ điều kiện tổ chức đại hội.

Tất cả đại biểu đi dự Đại hội đồng Cổ đông đều đã xuất trình đầy đủ giấy tờ chứng minh tư cách đại biểu tham dự đại hội.

**BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020



**TỜ TRÌNH
ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp.

Ban Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai xin trân trọng giới thiệu và thông qua số lượng, thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu:

I. Đoàn Chủ tịch: số lượng 03

1. Ông Nguyễn Cao Nhơn : Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Bà Đỗ Thị Nga : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
3. Ông Nguyễn Hiếu Lộc : Thành viên Hội đồng quản trị

II. Ban Thư ký: số lượng 02

1. Ông Nguyễn Văn Khoa : Phụ trách Quản trị Công ty
2. Bà Trần Thị Mỹ Lệ : Thành viên Ban kiểm soát

III. Ban bầu cử và kiểm phiếu: số lượng 03

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Vân : Thành viên Hội đồng quản trị
2. Bà Phạm Thị Thanh Thùy : Kế toán trưởng
3. Bà Mai Thị Thế : Thành viên Ban kiểm soát

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

BAN TỔ CHỨC

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020



**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy chế làm việc này áp dụng trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai.

Điều 2. Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham gia Đại hội và các bộ phận điều hành giúp việc trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 3. Cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BỘ PHẬN
ĐIỀU HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch do Ban tổ chức Đại hội giới thiệu, được Đại hội thông qua gồm 03 người.

- Quyền và nghĩa vụ:

+ Chủ trì Đại hội, điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được đa số cổ đông tham dự.

+ Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết

+ Hướng dẫn cổ đông thảo luận tại Đại hội

+ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời

+ Làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ.

Điều 5. Ban Thư ký Đại hội

Ban thư ký Đại hội gồm 02 người do Ban tổ chức giới thiệu, được Đại hội thông qua

- Nhiệm vụ của Thư ký:

+ Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội

+ Giúp Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo nghị quyết Đại hội, thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu

+ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.

Điều 6. Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức Đại hội thành lập.

- Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ

+ Nhận giấy tờ cổ đông đến tham dự kiểm tra tư cách của các cổ đông hoặc người ủy quyền đến dự Đại hội.

+ Phát các tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu bầu

+ Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu

- Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm 03 người do Ban tổ chức giới thiệu, Đại hội thông qua. Thành viên Ban Bầu cử và Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách bầu vào Hội đồng quản trị.

- Ban Bầu cử và Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

+ Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện cổ đông tham dự Đại hội

+ Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội

+ Chuẩn bị thùng phiếu, hướng dẫn ghi phiếu, trình tự bỏ phiếu

+ Hướng dẫn các cổ đông thực hiện bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo quy định

+ Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trước Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội

- Điều kiện tham dự: Cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách vào ngày chốt danh sách cổ đông đều được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội

+ Cổ đông/ đại diện cổ đông khi tới dự Đại hội phải mang theo bản chính thông báo mời họp, giấy tờ tùy thân (CMND, hộ chiếu...), Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu có) và xuất trình cho Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội

+ Cổ đông/ đại diện cổ đông được nhận tài liệu họp, 01 thẻ biểu quyết và 01 phiếu bầu cử. Khi nhận thẻ biểu quyết phải đối chiếu kiểm tra chính xác số cổ phần của mình (kể cả số cổ phần được ủy quyền) và ký sổ đăng ký cổ đông

° Thẻ biểu quyết ghi mã số biểu quyết, số cổ phần được quyền biểu quyết

° Phiếu bầu cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

+ Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác

+ Cổ đông/ đại diện cổ đông phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý

+ Cổ đông/ đại diện cổ đông muốn phát biểu ý kiến có thể đăng ký nội dung phát biểu thông qua Ban Thư ký Đại hội hoặc giơ tay

+ Trong thời gian tổ chức Đại hội, các cổ đông phải ăn mặc chỉnh tề, tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Tôn trọng quyền điều hành của Đoàn Chủ tịch, tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội

+ Cổ đông/ đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội sau giờ khai mạc, được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

Chương III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 25 tháng 03 năm 2020.

Điều 10. Thẻ lệ biểu quyết, cách thức biểu quyết các vấn đề tại Đại hội

- Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình được thực hiện theo quyết định của Đoàn Chủ tịch.

- Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội có giá trị khi đạt tỷ lệ ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Cổ đông hoặc người đại diện cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ đếm số thẻ “Đồng ý”, sau đó đếm thẻ “không đồng ý” và cuối cùng đếm số thẻ “không có ý kiến” để tổng hợp kết quả biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết sẽ được lưu lại tại hồ sơ Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

Việc dùng thẻ biểu quyết nhằm mục đích tính kết quả bằng số cổ phần. Vì vậy, các cổ đông dự Đại hội phải nghiên cứu kỹ nội dung cần biểu quyết mà người chủ trì Đại hội công bố trước khi biểu quyết (giơ thẻ biểu quyết), chỉ khi nào người đếm thẻ yêu cầu thì mới bỏ thẻ xuống để tránh nhầm lẫn.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết Đại hội

- Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội tổng hợp, ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là căn cứ ban hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được Ban Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty Cổ phần dược Đồng Nai.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

- Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai do Ban tổ chức ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

- Với 4 chương và 12 điều, Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua (khi có ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý).

- Các cổ đông tham dự, thành viên Ban tổ chức và các bộ phận điều hành Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành.

BAN TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đồng Nai, ngày 18 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

A. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

I. Tình hình chung

Năm 2019 thị trường dược phẩm đã thu hút nhiều nhà đầu tư ngoại và các tập đoàn quốc gia trên thế giới, thậm chí cả những nhà đầu tư trong nước hoạt động ngoài ngành. Đáng chú ý khi có nhiều nhà đầu tư lớn bất ngờ rẽ hướng, đầu tư sang lĩnh vực này như Thế giới Di động, FPT Retail,.... Đặc biệt, sự gia nhập ồ ạt của các tập đoàn dược phẩm nước ngoài vào khâu sản xuất tại Việt Nam như Sanofi, Taisho, Abbott... cũng đang tạo ra áp lực khá lớn với các doanh nghiệp dược trong nước. Phần lớn các doanh nghiệp tập trung nghiên cứu các sản phẩm thuốc mới sẽ là chiến lược ưu tiên đầu tiên và phát triển, mở rộng kênh OTC củng cố sức mạnh thông qua hệ thống phân phối bán lẻ.

Việc mở cửa thị trường với sự thâm nhập của các công ty dược phẩm lớn trên thế giới khiến thị trường dược phẩm trong nước cạnh tranh gay gắt hơn. Các doanh nghiệp không đáp ứng yêu cầu về chất lượng, giá thành dễ dàng bị thâm tóm và bị loại khỏi thị trường. Ngược lại, các doanh nghiệp vượt trội tận dụng được lợi thế cạnh tranh, công nghệ hiện đại có thể mở rộng kinh doanh ra khu vực và thế giới.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện đạt kết quả kinh doanh như sau,

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	So với 2018 (%)
Doanh thu	Tỷ đồng	240,00	279,311	116,38	110,29
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,00	7,219	103,13	115,12
Cổ tức	%	Tối thiểu 12	Dự kiến 14	116,66	116,66

Đánh giá chung về việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh

- Doanh thu: đạt 116,38% kế hoạch và tăng 10,29% so với năm 2018, do có tăng trưởng mạnh mẽ nhập khẩu trực tiếp nguyên liệu cho một số đối tác trong nước.

- Lợi nhuận trước thuế: Hoàn thành vượt kế hoạch 3,13% kế hoạch do Công ty tiết kiệm triệt để các khoản chi phí và nguồn lợi nhuận mang về do tăng trưởng hàng sản xuất, Công ty đẩy mạnh các sản phẩm thông thường, bình dân có giá trị vừa và thấp đáp ứng cho các khách hàng phân phối mạng OTC;

- Đầu tư phát triển: đã tiến hành đầu tư một số máy móc thiết bị theo phương án đã được thông qua tại ĐHCĐ năm 2018, tuy nhiên còn chậm so với yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tài chính: Công ty đáp ứng đủ nguồn vốn cho quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

I. Nhân sự Hội đồng quản trị

HĐQT gồm 5 thành viên, đến thời điểm trước đại hội, HĐQT Công ty hiện có 4/5 thành viên:

1. Ông Nguyễn Cao Nhơn Chủ tịch HĐQT
2. Bà Đỗ Thị Nga Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Nguyễn Hiếu Lộc Thành viên HĐQT
4. Bà Nguyễn Thị Thùy Vân Thành viên HĐQT

Một thành viên còn lại là ông Phạm Thứ Triệu, vì lý do cá nhân, đã có đơn xin từ nhiệm tại kỳ họp lần thứ 25 nhiệm kỳ III ngày 05 tháng 11 năm 2019.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, HĐQT Công ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT. Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã có 11 cuộc họp, ban hành 12 nghị quyết. Tất cả các nội dung thảo luận bao gồm nhiều lĩnh vực đều thuộc thẩm quyền của HĐQT, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và có sự hiện diện của Trưởng ban kiểm soát, tất cả các phiên họp đều thể hiện nhất trí 100% của các thành viên HĐQT, các quyết định dựa trên Nghị quyết của HĐQT đã mang lại hiệu quả cho hoạt động của Công ty.

III. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành

Trong năm qua các văn bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành kịp thời và dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật, quyết định đúng chiến lược phát triển của Công ty. Năm 2019 HĐQT đã rà soát lại toàn bộ việc bố trí cán bộ cho từng vị trí cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, có đề ra kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trong từng giai đoạn.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra Ban điều hành về việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT. Do vậy các nội dung nghị quyết, văn bản của HĐQT đều được Ban điều hành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Trong năm 2019, HĐQT đã ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng tín dụng, thế chấp tài sản, các hồ sơ vay vốn với ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam chi nhánh Đồng Nai (Vietcombank Đồng Nai) với hạn mức tín dụng là 16 tỷ đồng.

HĐQT giao cho Ban điều hành tập trung mọi điều kiện và nguồn lực hoàn thành phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và đầu tư trang thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất kinh doanh theo đúng tiến độ đề ra.

HĐQT đã định hướng Ban điều hành xây dựng và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2019, bàn các giải pháp thực hiện lấy

sản xuất làm trụ cột chính, ưu tiên giữ vững và phát triển thị phần trong và ngoài tỉnh.

IV. Công tác quản trị Công ty

- Công bố thông tin: Việc công bố thông tin trong thời gian qua được thực hiện tốt, đảm bảo đúng quy định tại thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 01/01/2016 của Bộ Tài chính đối với công ty đại chúng chưa niêm yết.

- Phát triển nguồn nhân lực: Năm 2019 HĐQT đã rà soát lại toàn bộ việc bố trí cán bộ cho từng vị trí cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, có đề ra kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trong từng giai đoạn, trong năm Công ty đã tuyển dụng được 18 lao động, trong đó: 04 Dược sỹ Đại học, 14 Cao đẳng dược, Dược sỹ Trung học, công nhân kỹ thuật và lao động phổ thông.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát: Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra Ban điều hành về việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT. Do vậy các nội dung nghị quyết, văn bản của HĐQT đều được Ban điều hành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Một số khó khăn tồn tại

1. Nghiên cứu phương án chuyển đổi công năng khu đất trụ sở Công ty hiện nay đang tiến hành nhưng tiến độ còn chậm chưa chọn được phương án khả thi nhất;

2. Việc tìm kiếm đối tác để liên doanh, liên kết đầu tư cho sản xuất còn nhiều khó khăn.

3. Việc triển khai các điểm bán thuốc trong chiến lược phát triển hệ thống bán lẻ trên địa bàn Tỉnh còn chậm;

4. Nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn ngày càng thiếu, tầm nhìn chưa đáp ứng được yêu cầu so với quy mô và định hướng phát triển Công ty, chưa có chính sách phù hợp để thu hút nguồn nhân lực có năng lực để đáp ứng yêu cầu phát triển Công ty lâu dài.

A. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới đang diễn ra hết sức phức tạp, nhanh và mạnh hơn nhiều so với dự kiến của các chuyên gia thế giới tác động trực tiếp lên các nền kinh tế lớn như Mỹ, Đức, pháp, Trung Quốc, ảnh hưởng lớn tới chuỗi cung ứng toàn cầu, nguy cơ suy thoái kinh tế đang tới gần gây ra nhiều bất ổn cho kinh tế thế giới cũng như Việt Nam mà cụ thể là các doanh nghiệp trong đó có ngành Dược. Tuy nhiên một số doanh nghiệp Dược được hưởng lợi trước mắt từ dịch Covid-19 như sản xuất khẩu trang, dung dịch rửa tay, các thuốc hỗ trợ tăng sức đề kháng,... Nói chung trong giai đoạn tới ngành dược Việt Nam còn rất nhiều tiềm năng phát triển, tuy nhiên hiện nay việc đầu tư mở rộng, tăng công suất, hoạt động nghiên cứu và phát triển, các chiến lược marketing còn hạn chế. Ngoài ra, tình trạng cạnh tranh gay gắt với thuốc nhập khẩu, nguồn nguyên liệu bị phụ thuộc, chính sách còn nhiều bất cập là thách thức đối với các doanh nghiệp. Trong bối cảnh đó, các doanh nghiệp trong ngành dược cần xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp, tăng cường công tác quản trị rủi ro đặc biệt là công tác dự trữ nguyên liệu, ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất và kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính và chất lượng nguồn nhân lực nhằm đạt được

mục tiêu phát triển của từng doanh nghiệp cũng như xu hướng phát triển của ngành và hội nhập kinh tế toàn cầu.

I. Các mục tiêu chủ yếu

- Doanh thu: 300 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 8 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 12% (1.200đ/CP)

II. Các giải pháp

1. Sản xuất kinh doanh: Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, chỉ đạo Ban điều hành củng cố và phát triển thị trường trong tỉnh nhất là đối với các sản phẩm do Công ty sản xuất, tiếp tục phát triển thị trường ngoài tỉnh, đẩy mạnh công tác đấu thầu thuốc, tăng tỷ trọng doanh thu hàng Công ty sản xuất trong tổng doanh thu chung của Công ty. Xây dựng và hoàn thiện chính sách bán hàng phù hợp, phát triển hệ thống bán hàng và mạng lưới phân phối theo hướng chuyên nghiệp. Đầu tư và xây dựng hệ thống quản lý chất lượng của Công ty đáp ứng yêu cầu cho nhà máy sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn EU-GMP.

2. Chuẩn bị cho việc tái xét nhà máy GMP-WHO: HĐQT giao cho Ban điều hành tập trung mọi điều kiện và nguồn lực hoàn thành công tác chuẩn bị cho tái xét nhà máy GMP-WHO theo đúng quy định của Cục Quản lý Dược;

3. Đầu tư phát triển:

Tiếp tục đầu tư một số máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, nghiên cứu, kiểm tra chất lượng, cải tiến quy trình quản lý sản xuất đẩy mạnh quy mô và hiệu quả của nhà máy hiện có. Tìm kiếm đối tác phù hợp, đáp ứng yêu cầu về năng lực sản xuất và kinh doanh để triển khai hợp tác, liên doanh nhằm tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Tăng cường nghiên cứu mặt hàng mới và đẩy mạnh công tác đăng ký sản phẩm, đăng ký lại để đáp ứng yêu cầu sản xuất và kinh doanh.

Thực hiện việc chuyển đổi công năng khu vực đất văn phòng Công ty, tìm kiếm đối tác để khai thác có hiệu quả cao nhất.

Lập dự án đầu tư nhà máy sản xuất dược phẩm mới tại Đồng Nai, hiện đại, đạt tiêu chuẩn EU-GMP với tổng vốn đầu tư khoảng 300 tỷ đồng;

Xây dựng chuỗi nhà thuốc bán lẻ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trước mắt xây dựng và đưa nhà thuốc tại cơ sở trên đường 30/4 thành phố Biên Hòa sớm đi vào hoạt động.

4. Tài chính

Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp, sát thực tế đảm bảo cho khâu sản xuất, kinh doanh đủ vốn hoạt động. Quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng có hiệu quả và minh bạch nguồn vốn thu được do đợt phát hành tăng vốn điều lệ;

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ đối với các quầy, các đơn vị trực thuộc đảm bảo quay vòng vốn nhanh.

Tìm kiếm các các tổ chức tín dụng tài trợ nguồn vốn để xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm tại Đồng Nai

5. Quản trị Công ty

- Kien toàn bộ máy tổ chức của HĐQT Công ty, không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng

lực của đội ngũ cán bộ điều hành. Tiếp tục hoàn thiện Quy chế hoạt động của HĐQT và hệ thống văn bản nội bộ.

- Tập trung xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cao, ưu tiên cho các dược sỹ đại học, trong năm 2020 tuyển dụng từ 3 tới 5 dược sỹ bố trí cho các khâu quan trọng đang thiếu như: Nghiên cứu Phát triển, Đảm bảo Chất lượng, đào tạo lực lượng lao động hiện có ngày càng đáp ứng tốt hơn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác giám sát nhất là giám sát chiều sâu theo chuyên đề, theo các dự án cụ thể. Thường xuyên kiểm tra ban điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

B. ĐÁNH GIÁ VÀ KẾT LUẬN

Trong năm qua Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chính như doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập cho người lao động. Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên và nghiêm túc, kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng nhằm tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất kinh doanh. Các thành viên HĐQT đều phát huy được tính chủ động, tích cực trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, tuy nhiên do điều kiện khách quan nên chưa thực hiện được 100% công việc tại nội dung các nghị quyết HĐQT, kính mong quý vị cổ đông tham dự Đại hội có những ý kiến đóng góp vào báo cáo hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2020.

Trân trọng kính chào

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH 2020**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 có nhiệm vụ tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III (2016-2020), nghị quyết của Hội đồng quản trị, đồng thời đề ra phương hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020. Thay mặt Ban điều hành Công ty, Tôi xin trình bày trước đại hội báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020.

I. Đánh giá kết quả kinh doanh, tình hình tài chính và đầu tư năm 2019

1. Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

+ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Đơn vị tính: đồng VN

S TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	So với 2018 (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	279.512.241.650	253.437.179.548	110,29
2	Các khoản giảm trừ	201.197.981	196.980.760	102,14
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	279.311.043.669	253.240.198.788	110,29
4	Giá vốn hàng bán	258.426.318.849	232.307.706.681	111,24
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20.884.724.820	20.932.492.107	99,77
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.003.708.698	847.282.938	118,46
7	Chi phí tài chính	473.022.093	1.493.352.014	31,68
	Trong đó: Chi phí lãi vay	319.982.721	539.396.384	59,32
8	Chi phí bán hàng	7.566.765.868	7.421.596.556	101,96
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.911.117.616	6.881.737.678	100,43
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	6.927.537.940	5.983.088.797	115,79
11	Thu nhập khác	290.385.712	316.617.335	91,72
12	Chi phí khác	7.995.183	28.414.099	28,14
13	Lợi nhuận khác	282.390.528	288.202.236	97,98
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.219.918.471	6.271.292.033	92,40
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.424.942.730	1.226.431.225	116,19
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	0		
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.794.975.741	5.044.860.808	114,87
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.931,65	1.682	114,84

2. Tình hình tài chính

	Năm 2019 (đồngVN)	Năm 2018 (đồngVN)	% so với cùng kỳ
Tổng tài sản doanh nghiệp	88.831.966.218	91.734.953.130	96,84
- Tài sản ngắn hạn	69.371.672.141	75.472.955.944	91,92
Gồm: + Tiền và các khoản tương đương Tiền	733.454.201	7.583.665.411	9,67
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	17.365.211.325	15.953.974.617	108,85
+ Hàng tồn kho	48.972.651.883	50.283.069.339	97,39
+ Tài sản ngắn hạn khác	2.300.344.732	1.652.246.577	139,23
- Tài sản dài hạn	19.460.294.077	16.261.997.186	119,67
Gồm: + Tài sản cố định	19.402.700.368	16.099.915.995	120,51
+ Các khoản phải thu dài hạn	0	0	
+ Tài sản dài hạn khác	46.193.709	150.681.191	30,66
+ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	11.400.000	11.400.000	100,00
Tổng nguồn vốn của doanh nghiệp	88.831.966.218	91.734.953.130	96,84
- Nợ phải trả	44.921.308.556	49.235.400.876	91,24
Gồm: + Nợ ngắn hạn	44.747.558.556	48.971.650.876	91,37
+ Nợ dài hạn	173.750.000	263.750.000	65,88
- Vốn chủ sở hữu	43.910.657.662	42.499.552.254	103,32
Gồm: + Vốn chủ sở hữu	43.831.348.525	42.420.243.117	103,33
+ Nguồn kinh phí và quỹ khác	79.309.137	79.309.137	100,00

3. Công tác nhân sự

Trong năm sử dụng tổng số lao động là 107 người/kế hoạch 135 # 76,29%: 24 Đại học; 08 Cao đẳng; 50 Trung cấp còn lại 18 công nhân có trình độ sơ cấp, kỹ thuật và lao động khác 7 người. Thu nhập bình quân năm 2019 là 10,57 triệu đồng/người/tháng.

4. Đầu tư trang thiết bị

Đã đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ sản xuất tự động mua máy sản xuất năm 2019: 5.833.900.000 đồng

- Tổng chi phí đầu tư máy móc, thiết bị sản xuất và kiểm nghiệm: 5.290.260.000 đồng, trong đó:

+ Nguồn từ vốn phát hành cổ phiếu 3.552.560.000 đồng

+ Nguồn từ vốn tự có 1.188.700.000 đồng

+ Quỹ Đầu tư phát triển 549.000.000 đồng

- Chi phí cải tạo nền kho (sơn tự phẳng epoxy), lắp phòng LAB mẫu Beta lactam, mua sắm thiết bị kho và giá kệ 543.640.000 đồng

- Vốn phát hành chưa sử dụng do chênh lệch giá dự toán 165.000.000 đồng sẽ trình ĐHCĐ sử dụng cho mua sắm thiết bị sản xuất năm 2020 phù hợp giá trị còn lại.

5. Kết quả đạt được

a. Giá trị sản lượng sản xuất

Giá trị sản xuất nhập kho năm 2019 đạt 80.971 tỷ, đạt 101.21% kế hoạch năm và 110.91% so với năm 2018.

- Sản phẩm nhập kho 526 triệu đơn vị sản phẩm so với 471,88 triệu đơn vị sản phẩm năm 2019 đạt 114,69%

b. Doanh thu

- Doanh thu năm 2019: 279,311 tỷ, đạt 116,38% kế hoạch và 110,29% so với năm 2018.

Trong đó,

+ Doanh thu bán hàng sản xuất 99,105 tỷ đồng, chiếm 35,48% tổng doanh thu, tăng 111,95% so với năm 2018

+ Doanh thu bán hàng kinh doanh 179,092 tỷ đồng, chiếm 64,12% doanh thu, tăng 109,61% so với năm 2018

+ Doanh thu hàng nhập khẩu trực tiếp tăng so với 2018 là 15,32 tỷ đồng.

+ Doanh thu hàng sản xuất năm 2019 tuy tăng 10,46 tỷ đồng nhưng tốc độ tăng giá vốn cao hơn tốc độ tăng doanh thu (9,653 tỷ đồng so với năm 2018) nên lợi nhuận hàng sản xuất năm 2019 chỉ tăng 657 triệu đồng. Lý do giảm lợi nhuận xuất phát từ: khấu hao tăng, tỷ giá tăng, giá bán hàng trúng thầu thấp, nhiều mặt hàng sản xuất có lợi nhuận cao hết số đăng ký, giá nhập nguyên liệu tăng do tỷ giá biến động nhưng giá bán không được tăng.

- Kim ngạch nhập khẩu 9,535 triệu USD đạt 158,92% so với kế hoạch và tăng 108,16% so với năm 2018, chủ yếu là nhập khẩu nguyên liệu và một số mặt hàng thuốc thành phẩm, thiết bị nha khoa.

Trong đó: Nhập khẩu thành phẩm 3,49 triệu USD, doanh thu 80,97 tỷ đồng;

 Nhập khẩu nguyên liệu 5,51 triệu USD.

+ Doanh thu từ bán nguyên liệu nhập khẩu là 149,78 tỷ đồng, tương đương 6,45 triệu USD.

+ Nguyên liệu nhập khẩu cho sản xuất 33,76 tỷ đồng tương đương 1,5 triệu USD đồng.

+ Nhập khẩu ủy thác 2,29 triệu USD

b. Chi phí: Nhìn chung tổng chi phí năm 2019 giảm so với năm 2018 nên lợi nhuận tăng tương ứng.

- Về chi phí giá vốn năm 2019 tăng 9,653 tỷ đồng so với năm 2018, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp đều giảm so năm 2018.

+ Giá vốn hàng khuyến mãi năm 2019 tăng 119 triệu đồng so với năm 2018 do giá vàng trong nước liên tục biến động theo chiều hướng tăng dần, khi trả khuyến mãi thì giá vàng đã cao so với dự toán.

+ Phát sinh thêm việc xử lý tá dược nhập khẩu và thành phẩm sản xuất năm 2019.

+ Lãi vay phải trả giảm do có nguồn vốn phát hành cổ phiếu mới làm giảm vay vốn lưu động.

+ Trong năm 2019, chi phí khấu hao TSCĐ tăng so với năm 2018 vì máy móc đầu tư mới.

+ Chi phí mua ngoài tăng do chi phí điện, nước, xăng và dịch vụ vận chuyển... tăng giá.

c. **Lợi nhuận:** Lợi nhuận trước thuế đạt 7,219 tỷ đồng, tăng so với kế hoạch 3,48% và tăng so với năm 2018 14,87%. Lợi nhuận tăng do doanh thu tăng, chi phí QLDN và chi phí bán hàng tăng chậm hơn tăng doanh thu.

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu 24,07%/ kế hoạch tăng 3,17% (so với năm 2018 giảm 7,5% do tăng vốn điều lệ)

▫ Quỹ tiền lương thực hiện: 12,87 tỷ đồng/ kế hoạch 18,6 tỷ, đạt 69,19%.

▫ Dự kiến chi cố tức: 14%/Kế hoạch \geq 12% đạt 116,67%.

- Đã được cấp mới 06 số đăng ký cấp lại 5 số đăng ký, gia hạn 15 số đăng ký. Số đăng ký còn hiệu lực: 111 số đăng ký.

- Có 10 hồ sơ đăng ký mới đang thẩm định; 04 hồ sơ đang ký lại; 19 hồ sơ gia hạn hiệu lực 5 năm;

- Thuốc sản xuất được tiêu thụ ở nhiều cơ sở là khách hàng mới tại các tỉnh thành trong cả nước, thường xuyên đặt hàng và mong muốn thiết lập quan hệ kinh doanh.

- Chất lượng thuốc được tăng cường kiểm soát, theo dõi.

- Một số máy móc sản xuất được sử dụng hết công suất thiết kế, cải tạo cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà máy cũng làm tăng sản lượng.

- Máy móc thiết bị được bảo trì, sửa chữa kịp thời, rút ngắn thời gian chờ việc, tiết kiệm chi phí so với thời gian trước.

- Đã xét Điều kiện kinh doanh phạm vi xuất nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc (GSP) do Bộ Y tế cấp phép.

6. Thuận lợi và khó khăn

Năm 2019, trong bối cảnh ngành dược ngày càng khó khăn khi hàng loạt các Thông tư mới về Dược được ban hành liên quan đến rất nhiều quy định chuyên môn, ràng buộc về điều kiện kinh doanh, kiểm soát danh mục, thu hẹp chỉ định điều trị và quản lý chất lượng thuốc với tiêu chí ngày càng chặt chẽ.

Nhiều công ty dược đóng cửa, hàng loạt các cơ sở bán lẻ bỏ hoặc chưa đủ Điều kiện kinh doanh các nhóm thuốc trên dẫn đến giảm sút cả về sản lượng sản xuất và doanh thu hàng sản xuất. Một số chỉ tiêu cơ bản như doanh thu hàng sản xuất, doanh thu bán mạng lưới, lợi nhuận chỉ đạt kế hoạch nhưng chưa tăng cao như kỳ vọng. Do những thuận lợi và khó khăn sau:

Thuận lợi

- Về cơ bản các Điều kiện kinh doanh của Công ty có hiệu lực, đã bổ sung kịp thời theo yêu cầu của Bộ Y tế nên đã tận dụng cơ hội để nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc, là điều kiện chủ yếu tăng doanh thu và lợi nhuận trong năm 2019.

- Khách hàng ngoài tỉnh, các đối tác bán buôn tăng, độ phủ của thuốc sản xuất trên cả nước ngày càng nhiều.

- Thiết bị sản xuất mới đầu tư bắt đầu được khai thác và phát huy hiệu quả. Một số mặt hàng xin được giấy phép nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất nên có doanh thu cao.

- Khách hàng là các nhà máy mua nguyên liệu nhập khẩu tăng thêm cả về số lượng khách và doanh thu.

Khó khăn

- Nhân lực cho nghiên cứu phát triển, đảm bảo chất lượng, kiểm nghiệm, xây dựng tiêu chuẩn và quy trình sản xuất yếu về chuyên môn và thiếu về số lượng, tuyển dụng nhân sự có kinh nghiệm và năng lực khó do điều kiện tỉnh và khả năng phát triển nghề nghiệp. Lao động trẻ biến động nhiều, chi phí lương, các khoản BHXH tăng cao.

- Nhiều thuốc sản xuất hết hạn hiệu lực, chưa có nhiều số đăng ký mới thay thế.

- Do quản lý chất lượng thuốc theo quy định mới, nhiều rủi ro trong lưu hành và phân phối thuốc.

- Doanh thu nhập khẩu nguyên liệu tăng nhưng tỷ lệ lãi theo mặt bằng chung và cạnh tranh gay gắt từ các Công ty trong ngành nên hiệu quả chưa cao.

- Tỷ giá ngoại tệ biến động tăng liên tục vào cuối năm chứa đựng nhiều bất ổn và rủi ro tài chính, hiệu quả kinh doanh giảm trong điều kiện không thể linh hoạt giá bán bởi quy định của ngành dược về kê khai giá.

- Luật Dược quy định quản lý thuốc kê đơn bằng dữ liệu quốc gia trong đó có một số kháng sinh và chất cấm sử dụng trong nông nghiệp làm nản lòng những khách hàng truyền thống phân phối nhóm hàng này những thuốc chứa nguyên liệu đặc biệt do báo cáo nhiều.

- Nhà máy GMP với dây chuyền nhỏ, máy móc lạc hậu và cũ, máy thay mới chưa đáp ứng được nhu cầu kinh doanh. Thiết bị kiểm nghiệm cũ, hay hỏng hóc, thiếu theo quy định.

Để đạt được những kết quả nêu trên trong điều kiện khó khăn của năm 2019, Công ty đã rất nỗ lực trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, thực hiện tiết kiệm trong chi phí, vượt khó khăn trong điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhân sự và vốn của còn nhiều hạn chế để tăng lợi nhuận.

+ Trong sản xuất:

- Công ty luôn lấy sản xuất làm nền tảng phát triển lâu dài, là cơ sở để mở rộng thị trường trong và ngoài tỉnh đồng thời đẩy mạnh việc nhập khẩu trực tiếp nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất thuốc thành phẩm để tăng doanh thu và tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Bổ sung thiết bị hoàn thiện dây chuyền sản xuất, thiết bị kiểm nghiệm, thiết bị phục vụ công tác nghiên cứu – Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có yêu cầu kỹ thuật cao, có bí quyết nhằm tăng thế cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thị trường.

+ Trong kinh doanh:

- Ứng dụng công nghệ thông tin với mức độ cao hơn trong quản lý hàng hóa, khách hàng, quản lý Công ty.

- Rà soát, tổ chức lại mạng lưới kinh doanh, xây dựng chính sách tiếp thị, quảng bá, xây dựng thương hiệu, phát triển thị trường hầu hết các tỉnh thành trên cả nước để bán hàng sản xuất.

+ Lao động: Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, chú trọng chính sách thu hút cán bộ có trình độ chuyên môn cao, năng lực quản lý giỏi đi đôi với việc bồi dưỡng đào tạo nguồn nhân lực hiện có tâm huyết với việc phát triển Công ty.

Ngoài các công tác cơ bản trên, Công ty luôn duy trì thực hiện triệt để, cập nhật và áp dụng các nguyên tắc thực hành tốt sản xuất thuốc (GMP-WHO), thực hành tốt kiểm nghiệm thuốc (GLP), thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP), thực hành tốt phân

phối thuốc (GDP) và thực hành tốt nhà thuốc (GPP) trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý Công ty và nhất là nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản lý tài chính, tranh thủ vốn đầu tư và vốn kinh doanh của đối tác.

- Trong tổ chức lãnh đạo điều hành: Bộ máy lãnh đạo điều hành luôn được củng cố, cập nhật kiến thức quản lý, chuyên môn. Điều kiện làm việc tốt, an toàn vệ sinh lao động – Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách Nhà nước đối với người lao động – Thu nhập bình quân của người lao động được tăng hơn từ 10,44 triệu đồng năm 2018 lên 10,75 triệu năm 2019 (tăng 2,97%).

Trong năm qua với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thuốc phục vụ phòng và chữa bệnh cho nhân dân, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn về vốn lưu động, thị trường thì cạnh tranh khốc liệt nhất là thị trường trong Tỉnh và tình hình số đăng ký lưu hành thuốc của Công ty hết hiệu lực lưu hành đồng loạt, đăng ký thuốc theo quy định mới có nhiều khó khăn, các văn bản pháp luật quy định hoạt động sản xuất, kinh doanh dược có nhiều bổ sung, sửa đổi ngày càng chặt chẽ hơn. Ban Tổng Giám đốc Công ty bám sát quy định pháp luật, quy chế chuyên môn của ngành, tìm nhiều giải pháp để lãnh đạo điều hành Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nhiệm vụ chính trị của Công ty trong năm. Ngoài việc cố gắng giữ ổn định thị trường và khách hàng truyền thống, Công ty đã chọn thêm giải pháp: Nhập khẩu trực tiếp nguyên liệu sản xuất thuốc để kinh doanh. Công ty đã tận dụng tốt uy tín Công ty, mối quan hệ với các Công ty Dược khác, với khách hàng và đặc biệt là tận dụng nguồn vốn đối tác trong và ngoài nước để khai thác thị trường. Trọng điểm trong năm là tái xét điều kiện GDP về xuất nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc.

Tóm lại, trong năm 2019 Công ty đã rất cố gắng thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện nhiều khó khăn với công nghệ lạc hậu, cạnh tranh thị trường nhưng đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ, những chỉ tiêu quan trọng như doanh thu, lợi nhuận, chi cố tức, nộp ngân sách và thu nhập của người lao động đều đạt và vượt kế hoạch.

II- Phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020 tình hình kinh tế xã hội trong nước cũng như thế giới có nhiều biến động khó lường. Tình hình dịch bệnh Covid-19 hoành hành từ tháng 12/2019 vẫn chưa có dấu hiệu thuyên giảm và ngày càng phức tạp. Nhà nước đang tìm các giải pháp tạo điều kiện cho doanh nghiệp tồn tại nhất là ngành y tế, là những động lực thúc đẩy cho ngành sản xuất dược phẩm trong nước được ổn định và phát triển.

Tuy nhiên khó khăn thách thức vẫn còn rất nhiều, cụ thể:

- Nguyên phụ liệu, bao bì, phụ thuộc hoàn toàn vào nhập khẩu nước ngoài, hàng loạt các quốc gia như Trung Quốc, Ấn Độ, Châu Âu phong tỏa nội địa, biên giới, hạn chế xuất khẩu nguyên liệu, vật liệu cho ngành dược và vật tư thiết bị y tế đã đẩy nhiều doanh nghiệp trong nước vào thế bị động, có nguy cơ đóng cửa. Thuốc giao thầu không đủ cung ứng cho bệnh viện, Tỷ giá các đồng ngoại tệ như Dollar Mỹ, Bảng Anh... tăng cao làm tăng chi phí giá thành, giảm sút lợi nhuận.

- Nhiều mặt hàng bị Bộ y tế đình chỉ số đăng ký không tiếp tục được gia hạn do hệ quả điều trị hạn chế, thu hẹp chỉ định điều trị..., việc được cấp lại số đăng ký còn chậm, cơ quan quản lý thường xuyên biến động về nhân sự và quy trình thẩm định. Thuốc đăng ký mới chậm xét duyệt do những lý do từ chủ quan của cơ quan

quản lý như thiếu chuyên gia đọc hồ sơ, dự án dịch vụ công trực tuyến online chưa hoàn thiện, mất nhiều thời gian.

- Những quy định chặt chẽ của Bộ Y tế về quy trình nghiên cứu, thực nghiệm làm cho việc đăng ký thuốc ngày càng khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ tới việc lập và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong dài hạn.

- Các văn bản dưới luật và thông tư hướng dẫn thi hành Luật Dược mới ban hành về sản xuất thuốc, quản lý dược chất kiểm soát đặc biệt, về kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc, về các điều kiện kinh doanh mới như GSP, GLP, GMP ngày càng chặt chẽ, khó khăn và tăng chi phí cập nhật cả về cơ sở vật chất và hồ sơ làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Thông tư đấu thầu thuốc, đăng ký thuốc, kinh doanh thuốc và nguyên liệu làm thuốc có nhiều thay đổi, danh mục thuốc đấu thầu theo hướng tăng tỷ trọng thuốc nội địa với tiêu chuẩn nhà máy sản xuất tại Việt Nam đạt EU GMP; PICs GMP... làm cho các nhà máy WHO-GMP giảm cơ hội kinh doanh.

- Các quy định mới về lương, bảo hiểm xã hội... làm tăng chi phí không nhỏ, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phát huy kết quả đạt được của năm 2019, khắc phục những khó khăn trước mắt với mục tiêu xây dựng Công ty luôn hoạt động ổn định và từng bước phát triển. Công ty đề ra chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 cụ thể như sau:

- Đăng ký mới 8 đến 10 số đăng ký, gia hạn và duy trì các số hết hiệu lực theo quy định của Cục Dược.

- Mở Nhà thuốc Trung tâm tại thành phố Biên Hòa và một số địa điểm phù hợp trong Tỉnh.

- Doanh thu 300 tỷ đồng,

Trong đó: + Doanh thu kinh doanh 180 tỷ đồng;

+ Doanh thu hàng Công ty sản xuất 120 tỷ đồng.

- Giá trị tổng sản lượng nhập kho 100 tỷ đồng;

- Nộp ngân sách Nhà nước 2,45 tỷ đồng;

- Lợi nhuận trước thuế 8 tỷ đồng;

- Số đơn vị sản phẩm sản xuất 500 triệu;

- Kim ngạch nhập khẩu 8 triệu USD.

- Đầu tư xây dựng cơ bản: 5 tỷ đồng.

- Chia cổ tức năm 2020: $\geq 12\%$.

- Lập và triển khai dự án đầu tư nhà máy mới theo tiêu chuẩn EU GMP

2. Các giải pháp chủ yếu để thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020

Tiếp tục duy trì và phát huy những thuận lợi để đạt kết quả tốt, Công ty cũng cần triển khai một số giải pháp cơ bản nhằm thực hiện đạt các chỉ tiêu kế hoạch được giao, cụ thể:

Năm 2020 còn nhiều khó khăn phải đối mặt, trước hết, điều chỉnh hoạt động sản xuất, kinh doanh theo các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Y tế.

a, Về sản xuất:

- Tiến hành đồng bộ các khâu trong hệ thống đảm bảo chất lượng toàn diện cả sản xuất và kinh doanh

- Chuẩn bị các điều kiện về tài chính, cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị, hoàn thiện hồ sơ kỹ thuật, huấn luyện nhân sự cho việc nộp hồ sơ tái xét nhà máy GMP trên cơ sở góp ý của đợt kiểm tra năm 2016 và cập nhật quy định mới về GMP

- Tiếp nhận, huấn luyện vận hành và sớm đưa vào hoạt động đối với một số máy móc, thiết bị đang đầu tư năm 2019

- Tập trung năng lực để sản xuất, tận dụng số đăng ký có sẵn, triển khai số đăng ký mới, đáp ứng nhanh các đơn đặt hàng. Từng bước hoàn thiện và tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cỡ lô sản phẩm đối với một số sản phẩm. Phân đầu tăng giá trị sản lượng nhập kho theo kế hoạch

- Tăng cường các mối quan hệ với cơ quan quản lý để đẩy mạnh tiến độ thẩm định Hồ sơ đăng ký thuốc, bổ sung cập nhật tiêu chuẩn chất lượng trong hồ sơ đăng ký thuốc còn hiệu lực

- Tiếp tục hoàn thiện các hồ sơ thay đổi nguồn gốc dược chất, lập danh mục dược chất đã đăng ký trong hồ sơ và được phép lưu hành để thuận tiện trong nhập khẩu nguyên liệu; Thực hiện ghi chép hồ sơ lô sản phẩm theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc, cập nhật thay đổi theo hướng tối ưu hóa công thức và quy trình sản xuất, xin phép thay đổi ngay khi hoàn tất thực nghiệm và thẩm định

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định GPs, đảm bảo sản xuất trong điều kiện quy định với chất lượng tương ứng; tăng cường giám sát, kiểm tra các thuốc kiểm soát đặc biệt cả trong sản xuất và tiêu thụ

- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng thuốc lưu hành trên thị trường, nhất là một số chỉ tiêu chất lượng mới theo quy định. Thẩm định, theo dõi độ ổn định của các thuốc sản xuất còn hiệu lực lưu hành. Hoàn thiện quy trình, cải tiến quy trình, công thức bào chế một số thuốc theo hướng dẫn đảm bảo chất lượng hiện hành

- Hợp tác nghiên cứu sản phẩm mới với các đối tác hồ sơ sản phẩm, nghiên cứu phát triển mới từ 8 - 10 sản phẩm, hoàn thiện hơn 10 hồ sơ đăng ký lại, bổ sung thay đổi trong hồ sơ đăng ký thuốc, chuẩn bị lập hồ sơ gia hạn một lần các số đăng ký sắp hết hiệu lực không có thay đổi theo luật dược mới.

b, Về kinh doanh

- Đẩy mạnh bán hàng sản xuất ra ngoài tỉnh, củng cố một số khu vực trong tỉnh, xét bổ sung điều kiện kinh doanh thuốc tại chi nhánh Long Thành. Triển khai cập nhật chính sách pháp luật mới về dược

- Hoàn thiện hợp đồng đấu thầu nhà thuốc bệnh viện thuộc Sở Y tế. Đấu thầu năm 2019 - 2020 tại Sở Y tế Đồng Nai, Bình Dương

- Tiếp tục tìm đối tác nhập khẩu để khai thác thêm doanh thu nhập khẩu nguyên liệu

- Xây dựng chương trình khuyến mãi, phương thức bán hàng mới, nhất là hàng sản xuất.

c, Về nguồn vốn

- Quản lý, bảo tồn sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu đúng quy định có hiệu quả

- Báo cáo tình hình sử dụng vốn phát hành cho UBCK Nhà nước theo quy định

- Khai thác linh hoạt và hiệu quả nguồn vốn tín dụng thương mại và tín dụng ngân hàng để phục vụ sản xuất kinh doanh. Tăng cường thu hồi nợ.

d, Về tổ chức, quản lý điều hành

- Tuân thủ triệt để quy định pháp luật về quản lý vốn, quản lý chuyên môn, tuân thủ Luật Dược, các quy định về bảo vệ môi trường, PCCC, lao động
- Rà soát lực lượng lao động hiện có của các bộ phận để bố trí sắp xếp hợp lý, bổ sung nhân sự cho các bộ phận còn thiếu để đảm bảo thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của cơ sở...
- Tuyển dụng cán bộ chuyên môn có trình độ chuyên môn cao cho các vị trí điều hành và các phòng chức năng
- Tổ chức huấn luyện, đào tạo nghiệp vụ, nâng cao tay nghề cho lực lượng lao động đáp ứng tốt yêu cầu công việc. Tăng cường tập huấn để cập nhật các quy định pháp luật mới về Dược cho người lao động đặc biệt là các bộ phận sản xuất, kinh doanh. Tăng cường trách nhiệm của cán bộ chủ chốt các bộ phận trong thực hiện nhiệm vụ được giao
- Sắp xếp bộ máy tổ chức phù hợp yêu cầu thực tế.

e, Công tác kiểm tra, giám sát

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy lao động, Quy chế nội bộ Công ty, An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định khác của Công ty.

Trên cơ sở những kết quả hoạt động năm 2019, Ban điều hành Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai sẽ cố gắng khắc phục khó khăn, tận dụng cơ hội để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT năm 2020.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Thị Nga

Đồng Nai ngày 26 tháng 02 năm 2020

BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

Kính gửi: Các Cổ đông Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai đã họp đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả hoạt động tài chính và quyết định chi trả cổ tức năm 2019 bao gồm các nội dung sau:

I/ Doanh thu - Chi phí - Lợi nhuận	ĐV Tính: Đồng
1. Tổng doanh thu	279.311.043.669
2. Tổng chi phí	272.091.125.198
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	7.219.918.471
4. Tổng lợi nhuận sau thuế	5.794.975.741
II/ Phân phối lợi nhuận	
1. Lợi nhuận năm 2018 chuyển sang	819.524.435
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2019	5.794.975.741
3. Trích lập các quỹ 25%	1.448.743.935
Trong đó: - Quỹ đầu tư phát triển: 10%	579.497.574
- Quỹ khen thưởng: 5%	289.748.787
- Quỹ phúc lợi: 10%	579.497.574
4. Lợi nhuận còn lại sau khi trích 3 quỹ (4 = 2-3)	4.346.231.806
5. Tổng số lợi nhuận để chia cổ tức (5 = 4 +1)	5.165.756.241
Dự kiến chi cổ tức 2019 (1.400 đ/1 cổ phần = 14%)	4.200.014.000
6. Thưởng phần lợi nhuận vượt kế hoạch 20% năm 2019	43.983.694
Năm 2019: Lợi nhuận vượt (7.219.918.471 - 7.000.000.000 = 219.918.471)	43.983.694
7. Lợi nhuận còn lại sau khi chia thưởng	921.758.547
III/ Giá trị vốn cổ phần có đến cuối kỳ	
1. Tổng giá trị vốn cổ phần có đến cuối kỳ (31/12/2019)	43.910.657.673
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.000.100.000
- Thặng dư vốn cổ phần	
- Vốn khác của chủ sở hữu	868.000.000
- Cổ phiếu ngân quỹ	
- Quỹ đầu tư phát triển.	6.348.748.360
2. Giá trị kế toán một cổ phần	14.637
3. Giá trị tăng thêm so với mệnh giá một cổ phần.	4.637

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Thị Nga



Biên Hoà, ngày 25 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định trong điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Ban Kiểm soát báo cáo thẩm định kết quả thực hiện năm 2019 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Ban hành kế hoạch kiểm soát năm 2019, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên ban kiểm soát.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị và đưa ra các đóng góp ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban kiểm soát.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Kiểm soát và thẩm định các Báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm 2019.
- Kiểm soát việc tuân thủ quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định pháp luật.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH

1. Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh :

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Thực hiện/kế hoạch
Tổng doanh thu	đồng	240.000.000.000	279.311.043.669	116,38%
Lợi nhuận trước thuế	đồng	5.600.000.000	5.794.975.741	103,48%
Cổ tức	%	12		

- Nhìn chung trong năm 2019 Công ty cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông quyết nghị. Đối với việc chia cổ tức năm 2019 sẽ được Đại hội quyết định tại tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019.

- Tổng doanh thu tăng 16,38% so với kế hoạch, trong đó cơ cấu doanh thu hàng kinh doanh thương mại đạt 127,92% (tăng 9,19% so với cùng kỳ) và doanh thu hàng do Công ty sản xuất bằng 99,11% so với kế hoạch (tăng 11,81% so với cùng kỳ).

- Lợi nhuận sau thuế tăng 3,48% so với kế hoạch và bằng 114,87 so với cùng kỳ năm 2018.

2. Tình hình thực hiện chi phí:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Thực hiện 2019/2018
Doanh thu thuần	279.311.043.669	253.240.198.788	110,29%
Giá vốn hàng bán	258.426.318.849	232.307.706.681	111,24%
Chi phí tài chính	473.022.093	1.493.352.014	31,68%
Chi phí bán hàng	7.566.765.868	7.421.596.556	101,96%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.911.117.616	6.881.737.678	100,43%

- Tốc độ tăng chi phí giá vốn hàng bán cao hơn so với tốc độ tăng doanh thu, nguyên nhân là do trong năm 2019 mặc dù tỷ trọng doanh thu hàng sản xuất trong tổng doanh thu tăng 0,54% so với năm 2018, trong khi tỷ trọng giá vốn hàng sản xuất trong tổng giá vốn lại tăng 0,69% so với năm 2018. Một số nguyên nhân ảnh hưởng như : chi phí khấu hao tài sản tăng, giá mua nguyên liệu đầu vào tăng, một số mặt hàng có tỷ lệ lãi gộp cao hết số đăng ký. Chi tiết các số liệu như sau :

Doanh thu	Năm 2019	Năm 2018
Doanh thu hàng sản xuất	98.974.011.052	88.518.562.551
Doanh thu hàng kinh doanh thương mại	179.222.348.292	164.131.212.010
Cộng	278.196.359.344	252.649.774.561

Giá vốn	Năm 2019	Năm 2018
Giá vốn hàng sản xuất	81.253.602.048	71.435.838.027
Giá vốn hàng kinh doanh thương mại	177.151.989.314	160.871.868.654
Cộng	258.405.591.362	232.307.706.681

Lợi nhuận gộp	Năm 2019	Năm 2018
Lợi nhuận gộp hàng sản xuất	17.720.409.004	17.082.724.524
Lợi nhuận gộp hàng kinh doanh thương mại	2.070.358.978	3.259.343.356

	Năm 2019	Năm 2018
Tỷ lệ LN gộp/Doanh thu hàng SX	17,90%	19,30%
Tỷ lệ LN gộp/Doanh thu hàng TM	1,16%	1,99%

- Chi phí tài chính năm 2019 giảm so với năm 2018 chủ yếu là do trong năm 2019 Công ty không còn bị ảnh hưởng bởi biến động tỷ giá.

- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng nhẹ với năm 2018, tuy nhiên tốc độ tăng chi phí nhỏ hơn tốc độ doanh thu, các khoản chi đảm bảo đúng quy định quy chế tài chính nội bộ Công ty.

3. Tình hình phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

- Trong năm 2019 Công ty đã triển khai đầu tư đối với phần vốn điều lệ tăng thêm từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo đúng phương án đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Cụ thể như sau :

- + Đầu tư máy móc thiết bị : 3.710.630.000 đồng
- + Đầu tư phương tiện vận chuyển : 1.000.000.000 đồng
- + Bổ sung vốn lưu động : 5.270.000.000 đồng

- Tổng số vốn huy động còn chưa sử dụng tính đến 31/12/2019 là 165.000.000 đồng.

- Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/12/2019 như sau :

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1	Công ty CP chế biến XNK Nông sản thực phẩm Đồng Nai	1.544.988	51,5%
2	Công ty cổ phần Khu công nghiệp Tín Nghĩa Phương Đông	404.091	13,47%
3	Cổ đông khác	1.050.931	35,03%
	Cộng	3.000.010	100%

4. Tình hình đăng ký thuốc, quy trình sản xuất và chất lượng sản phẩm :

- Về tình hình đăng ký thuốc:

- + Số đăng ký còn hiệu lực trong thời hạn 5 năm tính từ ngày cấp: 84
- + Số đăng ký còn hiệu lực nhưng chỉ được gia hạn 12 tháng: 32
- + Số đăng ký đang chờ gia hạn: 20
- + Số đăng ký mới đang thẩm định: 14 số
- + Số đăng ký hợp tác đăng ký: 6 số

- Nhìn chung toàn bộ quy trình sản xuất tuân theo đúng GMP, sản phẩm Công ty lưu hành trên thị trường trong năm 2019 đạt chất lượng 100%, không có mặt hàng nào bị thu hồi. Trong năm 2019 Công ty cũng hoàn thành xét kho GSP, đồng thời chuẩn bị hồ sơ, cơ sở vật chất,... để xét kho GDP và nhà máy GMP-WHO.

5. Tình hình tăng/giảm tài sản, nguồn vốn và các chỉ số tài chính

5.1 Tình hình tăng/giảm tài sản, nguồn vốn

Cơ cấu tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2019 của Công ty như sau :

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2018	Biến động	
			Số tiền	%
TÀI SẢN	88.831.966.227	91.734.953.130	-2.902.986.903	-3,16%
Tài sản ngắn hạn	69.371.672.141	75.472.955.944	-6.101.283.803	-8,08%
Tài sản dài hạn	19.460.294.086	16.261.997.186	3.198.296.900	19,67%
NGUỒN VỐN	88.831.966.227	91.734.953.130	-2.902.986.903	-3,16%
Nợ phải trả	44.921.308.554	49.235.400.876	-4.314.092.322	-8,76%
Vốn chủ sở hữu	43.910.657.673	42.499.552.254	1.411.105.419	3,32%

Nhìn chung trong năm qua Công ty kinh doanh có hiệu quả và bảo toàn vốn, tổng tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2019 giảm nhẹ so với thời điểm cuối năm 2018.

5.2 Các chỉ số tài chính :

Các chỉ số tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 như sau :

	HỆ SỐ	NĂM 2019	NĂM 2018
A	Nhóm hệ số thanh toán		
	Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	1,55	1,54
	Hệ số thanh toán nhanh	0,46	0,51
	Hệ số thanh toán tức thời	0,02	0,15
B	Nhóm hệ số cơ cấu nguồn vốn		
	Hệ số nợ	0,51	0,54
	Hệ số vay nợ	0,09	0,07
	Hệ số Vốn chủ sở hữu	0,49	0,46
D	Hệ số phản ánh hiệu suất hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho	5,21	5,74
	Vòng quay khoản phải thu khách hàng	16,96	14,92
	Kỳ thu tiền bình quân (ngày)	21,22	24,13
E	Hệ số sinh lời		
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn kinh doanh	0,24	0,25
	Tỷ suất lời ròng của Tài sản (ROA)	0,06	0,06
	Tỷ suất lời vốn chủ sở hữu (ROE)	0,13	0,14

Nhìn chung tình hình tài chính Công ty cơ bản giữ ổn định, trong đó các hệ số về thanh toán nợ ngắn hạn, hệ số vốn chủ sở hữu được đảm bảo.

6. Về việc thực hiện chế độ kế toán, Báo cáo tài chính

- Chứng từ, sổ sách và báo cáo kế toán được ghi chép đầy đủ, lưu trữ rõ ràng, đúng quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC, đơn vị trong danh sách được quy Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, đủ điều kiện kiểm toán. Báo cáo tài chính năm 2019 phản ánh trung thực, hợp lý các thông tin và sự kiện trong năm 2019 và phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành

7. Về việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

- Tổng số lao động Công ty đến thời điểm 31/12/2019 là 107 người, tăng 04 người so với đầu năm. Công ty đã thực hiện ký hợp đồng lao động như sau :

+ HĐLĐ không xác định thời hạn: 65 người, chiếm 60,75%

+ HĐLĐ từ đủ 12 tháng đến 36 tháng: 34 người, chiếm 31,78%

+ HĐLĐ dưới 12 tháng: 8 người, chiếm 7,48%

- Công ty thực hiện đầy đủ chính sách về lao động, tiền lương, phúc lợi theo quy định đối với người lao động, đến thời điểm hiện tại không có đơn thư khiếu nại hoặc tranh chấp giữa Công ty và người lao động. Thu nhập bình quân 10,57 triệu đồng/người/tháng.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đối với Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đạt kết quả tốt.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát huy tối đa các nguồn lực của Công ty.

Nhìn chung Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đã bám sát các chỉ tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để triển khai, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Đối với Ban điều hành

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và các chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

- Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, duy trì lợi nhuận Công ty ổn định, đảm bảo trả cổ tức cho cổ đông.

- Thường xuyên đánh giá tình hình kinh doanh, diễn biến thị trường và kiểm soát chi phí, đồng thời thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Ban điều hành thực hiện báo cáo và công bố thông tin kịp thời, đúng quy định đối với đơn vị đăng ký giao dịch.

Ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng và quyền hạn với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của công ty và cổ đông; đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2019. Kết quả sản xuất kinh doanh hoàn thành mức kế hoạch được giao.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty thường xuyên duy trì mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và lợi ích cổ đông.

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia góp ý kiến trong công tác quản trị, điều hành của Công ty.

- Ban kiểm soát nhận được đầy đủ thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Năm 2019 Ban kiểm soát không nhận được thư yêu cầu hoặc ý kiến phản ánh đề nghị kiểm tra giám sát từ phía cổ đông của Công ty.

V. KIẾN NGHỊ

1. Công tác sản xuất kinh doanh :

- Công ty tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hàng Công ty sản xuất.

- Công ty tiếp tục công tác rà soát, kiểm soát tốt các khoản chi, đảm bảo chi tiêu có tiết kiệm, góp phần tăng hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tập trung đăng ký mới/gia hạn các số đăng ký thuế có sản lượng và doanh số cao. Trong dài hạn, đối với các số đăng ký thuế có mức doanh số và lợi nhuận cao mà không còn được gia hạn, đề nghị Công ty có phương án đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn quy định để được đăng ký mới.

2. Công tác quản trị, điều hành, khác :

- Đối với việc tăng vốn điều lệ, đề nghị Công ty có phương án trình Đại hội đồng cổ đông đối với số tiền chưa sử dụng là 165.000.000 đồng.

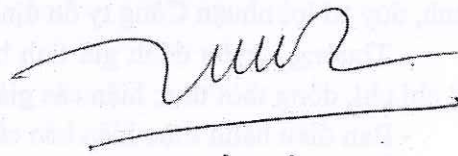
- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát công nợ phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh, hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro về công nợ.

Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo.

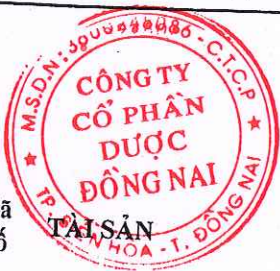
**Thay mặt Ban Kiểm soát
Trưởng ban**

Nơi nhận :

- ĐHDCĐ;
- HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Lưu.



Tăng Trần Tấn Khải



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
		VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	69.371.672.141	75.472.955.944
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền		
111	1. Tiền	733.454.202	7.583.665.411
		733.454.202	7.583.665.411
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	17.365.221.326	15.953.974.617
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	17.118.984.222	15.811.135.677
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	322.925.000	186.400.000
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	49.549.275	44.804.960
		(126.237.171)	(88.366.020)
140	IV. Hàng tồn kho		
141	1. Hàng tồn kho	48.972.651.881	50.283.069.339
		48.972.651.881	50.283.069.339
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	2.300.344.732	1.652.246.577
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	194.359.471	69.610.294
		2.105.985.261	1.582.636.283
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN	19.460.294.086	16.261.997.186
220	II. Tài sản cố định		
221	1. Tài sản cố định hữu hình	19.402.700.377	16.099.915.995
222	- Nguyên giá	19.402.700.377	16.099.915.995
223	- Giá trị hao mòn lũy kế	48.514.937.536	42.854.749.355
		(29.112.237.159)	(26.754.833.360)
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn		
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	11.400.000	11.400.000
		11.400.000	11.400.000
260	VI. Tài sản dài hạn khác		
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	46.193.709	150.681.191
		46.193.709	150.681.191
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	88.831.966.227	91.734.953.130

15/10/2019





BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2019 VND	01/01/2019 VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		44.921.308.554	49.235.400.876
310	I. Nợ ngắn hạn		44.747.558.554	48.971.650.876
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	32.415.678.434	38.488.335.606
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	78.838.125	508.940.060
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	252.053.528	251.753.433
314	4. Phải trả người lao động		2.604.692.306	2.469.450.214
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	498.389.558	309.530.371
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	398.121.189	368.341.354
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	8.163.857.160	6.294.893.207
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		335.928.254	280.406.631
330	II. Nợ dài hạn		173.750.000	263.750.000
337	1. Phải trả dài hạn khác	16	173.750.000	263.750.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		43.910.657.673	42.499.552.254
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	43.831.348.536	42.420.243.117
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		30.000.100.000	30.000.100.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		30.000.100.000	30.000.100.000
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		868.000.000	2.917.157.439
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		6.348.748.360	3.795.104.841
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		6.614.500.176	5.707.880.837
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		819.524.435	663.020.029
421b	LNST chưa phân phối năm nay		5.794.975.741	5.044.860.808
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		79.309.137	79.309.137
431	1. Nguồn kinh phí	26	79.309.137	79.309.137
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		88.831.966.227	91.734.953.130

Phạm Thị Thanh Thủy
Người lập

Phạm Thị Thanh Thủy
Kế toán trưởng



Đỗ Thị Nga
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2020



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2019

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	279.512.241.650	253.437.179.548
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	22	201.197.981	196.980.760
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		279.311.043.669	253.240.198.788
11	4. Giá vốn hàng bán	23	258.426.318.849	232.307.706.681
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		20.884.724.820	20.932.492.107
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	1.003.708.698	847.282.938
22	7. Chi phí tài chính	25	473.022.093	1.493.352.014
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		319.892.721	539.396.384
25	8. Chi phí bán hàng	26	7.566.765.868	7.421.596.556
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	6.911.117.616	6.881.737.678
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		6.937.527.941	5.983.088.797
31	11. Thu nhập khác	28	290.385.712	316.617.335
32	12. Chi phí khác	29	7.995.182	28.414.099
40	13. Lợi nhuận khác		282.390.530	288.203.236
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		7.219.918.471	6.271.292.033
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	30	1.424.942.730	1.226.431.225
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>5.794.975.741</u>	<u>5.044.860.808</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	31	1.932	1.682

Phạm Thị Thanh Thủy
Người lập

Phạm Thị Thanh Thủy
Kế toán trưởng



Đỗ Thị Nga
Tổng Giám đốc
Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2020



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2019

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHI TIẾT	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		287.651.564.455	262.942.294.098
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(259.619.738.057)	(236.027.151.257)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(13.854.212.660)	(13.025.392.204)
04	4. Tiền lãi vay đã trả		(319.892.721)	(539.396.384)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(1.424.996.795)	(1.095.137.248)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		2.295.353.282	2.953.327.885
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(14.510.300.420)	(16.143.940.835)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		217.777.084	(935.395.945)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(5.660.188.181)	(1.112.000.000)
27	2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		293.468.100	357.310.481
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(5.366.720.081)	(754.689.519)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	10.145.630.000
33	2. Tiền thu từ đi vay		16.191.687.070	21.362.823.298
34	3. Tiền trả nợ gốc vay		(14.322.723.117)	(20.242.270.162)
36	4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(3.570.232.165)	(3.053.103.585)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(1.701.268.212)	8.213.079.551
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(6.850.211.209)	6.522.994.087
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		7.583.665.411	1.060.526.625
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	144.699
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	733.454.202	7.583.665.411

(Signature)

(Signature)



Phạm Thị Thanh Thuý
Người lập

Phạm Thị Thanh Thuý
Kế toán trưởng

Đỗ Thị Nga
Tổng Giám đốc
Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2020

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 25/NQ.HĐQT ngày 05 tháng 11 năm 2019 về việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị của ông **Phạm Thứ Triệu**;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến:

1. Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị của ông **Phạm Thứ Triệu**;
2. Hội đồng quản trị Công ty giới thiệu ông **Quách Trọng Nguyên** để Đại hội đồng cổ đông năm 2020 bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn

SƠ YẾU LÝ LỊCH TÓM TẮT ỨNG VIÊN

(Dùng để tham gia ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát)

1. Họ và tên : QUÁCH TRỌNG NGUYỄN

2. Giới tính : Nam Nữ

3. Ngày sinh : 15/01/1995 Nơi sinh : Đồng Nai Quốc tịch : Việt Nam

4. CMND số : 272457630 Ngày cấp : 15/06/2011 Nơi cấp : Tỉnh Đồng Nai

5. Địa chỉ thường trú : 83/3 KP3, Phường Tân Hòa, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

6. Địa chỉ liên lạc: 83/3 KP3, Phường Tân Hòa, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

7. Trình độ văn hoá: Đại học

8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Tâm lý, quản lý.

9. Quá trình công tác:

04/2019 - nay	Công ty CP KCN Tín Nghĩa Phương Đông	Thành viên HĐQT
05/2019 - nay	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hoà	Thành viên HĐQT
05/2019 - nay	Công ty CP Khí DMHL Tín Nghĩa	Thành viên HĐQT
06/2019 - nay	Tổng Công ty Tín Nghĩa	Giám đốc Ban QLPT Xăng dầu
04/2019 - nay	Công ty CP XNK Xăng dầu Tín Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc
09/2018 – 05/2019	Tổng Công ty Tín Nghĩa	Phó Giám đốc Ban QLPT Xăng dầu
2017 – 08/2018	Tổng Công ty Tín Nghĩa	Chuyên viên Ban QLPT Xăng dầu

10. Nơi công tác hiện nay : Công ty CP XNK Xăng dầu Tín Nghĩa.

11. Chức vụ hiện nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP XNK Xăng dầu Tín Nghĩa.

12. Số cổ phần sở hữu : -

13. Số cổ phần đại diện sở hữu (nếu có) : -

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày tháng 3 năm 2020

Người khai



QUÁCH TRỌNG NGUYÊN

Thành viên HĐQT	Công ty CP KCN Tân Nghĩa	02/2019 - nay
Phụ trách		
Thành viên HĐQT	Công ty CP Logistics Tân Nghĩa - KCN Bắc Hồ	02/2019 - nay
Thành viên HĐQT	Công ty CP KCN DMH Tân Nghĩa	02/2019 - nay
Giám đốc Ban QLĐT	Tổng Công ty Tân Nghĩa	10/2019 - nay
Xãng đầu		
Phó Tổng Giám đốc	Công ty CP KCN Xăng đầu Tân Nghĩa	04/2019 - nay
Phó Giám đốc Ban QLĐT	Công ty Tân Nghĩa	05/2018 - 05/2019
Xăng đầu		
Thành viên Ban QLĐT	Tổng Công ty Tân Nghĩa	2017 - 06/2018
Xăng đầu		



Đồng Nai, ngày 18 tháng 5 năm 2020

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Phiếu bầu

Phiếu bầu Hội đồng quản trị do BTC Đại hội phát cho từng cổ đông tham dự

2. Bỏ phiếu: cổ đông ghi phiếu và bỏ vào thùng phiếu theo sự hướng dẫn của Ban Bầu cử và kiểm phiếu.

3. Ghi phiếu bầu

- Mỗi cổ đông có tổng phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần (bao gồm cả cổ phần sở hữu và được ủy quyền);
- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên phiếu bầu cử;
- Cổ đông có thể bầu hết tổng số phiếu bầu hoặc một phần cho ứng viên;
- Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông A là 1.000 phiếu. Cổ đông A có thể bầu theo 01 trong các phương án sau:
 - + Phương án 1: Không bầu phiếu nào
 - + Phương án 2: Bầu toàn bộ số phiếu
 - + Phương án 3: Bầu một phần trong tổng số phiếu

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐÔNG NAI**

MẪU

Ngày 18 tháng 5 năm 2020

**PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ III (2016 – 2020)**

1. Thông tin cổ đông tham gia bầu cử

- Tên cổ đông: Nguyễn Văn A

- Số cổ phần sở hữu và đại diện: CP

- Số thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2016 – 2020) bổ sung: 01 thành viên

- Tổng số quyền bầu cử:

2. Phân bầu cử

STT	Họ và tên	Số quyền bầu
1	Quách Trọng Nguyên CP
	Tổng cộng CP

3. Hướng dẫn: Không bầu cho ứng viên phải có dấu gạch chéo (x) vào ô số quyền bầu của ứng viên đó.

Ký xác nhận của cổ đông/đại diện nhóm cổ đông

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai
- Căn cứ vào báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số liệu tại báo cáo tài chính kết thúc năm tài chính tại ngày 31/12/2019 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông **Thông qua kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2019 cụ thể như sau,**

+ Tổng doanh thu:	279.311.043.669 đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế:	7.219.918.471 đồng
+ Chia cổ tức 14%/VĐL:	4.200.014.000 đồng
+ Trích lập các quỹ 25%:	1.448.743.935 đồng
Trong đó:	
- Quỹ đầu tư phát triển 10%	579.497.574 đồng
- Quỹ khen thưởng 5%	289.748.787 đồng
- Quỹ phúc lợi 10%	579.497.574 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
V/v: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2019
và phương hướng năm 2020 của HĐQT**

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông **Thông qua báo cáo hoạt động năm 2019 và phương hướng năm 2020 của HĐQT**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
V/v: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019**

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông **Thông qua số liệu tại báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
V/v: Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2020**

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông **thông qua kế hoạch SXKD và chia cổ tức năm 2020 cụ thể như sau**

- + Tổng doanh thu: 300,00 tỷ đồng
- + Tổng lợi nhuận sau thuế: 6,40 tỷ đồng
- + Cổ tức $\geq 12\%/V\Delta L$

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020**

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty năm 2019 và dự kiến thù lao HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty năm 2020

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua

1. Quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty năm 2019

- + Thù lao Chủ tịch HĐQT: 5.000.000đ/tháng
- + Thù lao cho các thành viên HĐQT: 3.000.000đ/tháng
- + Thù lao Trưởng Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị Công ty: 2.000.000đ/tháng
- + Thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000đ/tháng

2. Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty năm 2020

- + Thù lao Chủ tịch HĐQT: 5.000.000đ/tháng
- + Thù lao cho các thành viên HĐQT: 3.000.000đ/tháng
- + Thù lao Trưởng Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị Công ty: 2.000.000đ/tháng
- + Thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000đ/tháng

3. Mức chi thưởng cho HĐQT, BKS, Quản trị công ty và Ban điều hành năm 2019

Mức chi thưởng không quá 20% của phần lợi nhuận vượt kế hoạch, cụ thể do HĐQT quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓**



Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc sử dụng số vốn còn lại của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đầu tư thiết bị sản xuất

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai;
- Căn cứ vào báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sử dụng số vốn còn lại từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng (165.000.000 đồng) để mua thiết bị sản xuất, cụ thể như sau:

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền (đồng)
01	Chày cối Citirizin Dùng cho máy DV 31 chày	Bộ	1.800.000	35	63.000.000
02	Bộ khuôn máy ép vỉ máy PD	Bộ	36.000.000	01	36.000.000
03	Bổ sung chày cối cho máy dập viên 16 và 27 Ấn	Bộ	1.200.000	100	120.000.000
	Tổng				219.000.000

Số tiền thiếu sẽ bổ sung từ nguồn khác
Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH
THÔNG QUA VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai trong thời gian qua, Hội đồng quản trị Công ty đã rà soát, xem xét điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các điểm sửa đổi, bổ sung đối với Điều lệ Công ty được quy định chi tiết tại **Phụ lục đính kèm tờ trình này**.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao cho HĐQT Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn



**Nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai
Năm 2020**

Điều khoản tham chiếu	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
Điều 2	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>1. Tên Công ty Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI Tên giao dịch: DONG NAI PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY Tên viết tắt: DONAIPHARM</p> <p>2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: - Địa chỉ: 221B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. - Điện thoại: (0251) 3822691 – 3823107 – 3822218. - Fax: (0251) 3821608 – 3818300. - Email: donai_pharm@yahoo.com - Website: Donaipharm.com.vn</p> <p>4. Các chi nhánh: - Chi nhánh Trảng Bom Địa chỉ: số 1, Nguyễn Văn Cừ, khu phố 5, Thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 0251 3866 248 - Chi nhánh Long Thành Địa chỉ: số 482/19, Lê Duẩn, khu Phước Thuận, Thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 0251 3844 167</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>1. Tên Công ty Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI Tên giao dịch: DONG NAI PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY Tên viết tắt: DONAIPHARM</p> <p>2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: - Địa chỉ: 221B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. - Điện thoại: (0251) 3822691 – 3823107 – 3822218. - Fax: (0251) 3821608 – 3818300. - Email: donai_pharm@yahoo.com - Website: Donaipharm.com.vn</p> <p>4. Các chi nhánh: - Chi nhánh Trảng Bom Địa chỉ: số 1, Nguyễn Văn Cừ, khu phố 5, Thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 0251 3866 248 - Chi nhánh Long Thành Địa chỉ: số 482/19, Lê Duẩn, khu Phước Thuận, Thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 0251 3844 167 - Chi nhánh Biên Hòa Địa chỉ: Số 182, Tổ 21, KP3, đường 30/4, Phường Thanh Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.</p>	Theo điểm a Khoản 1 Điều 25 Luật Doanh nghiệp 2014 - Bổ sung về tên, địa chỉ Chi nhánh

Biên Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai
- Căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT ký kết các hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Nhơn